

Số: 2601224ĐKLG/HTTB-ĐKKD

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH
THIẾT BỊ Y TẾ THUỘC LOẠI C, D**

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 44/2025/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thiết bị y tế thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và quy định về mẫu văn bản, báo cáo thực hiện quản lý thiết bị y tế.

Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế - Bộ Y tế cấp chứng nhận đăng ký lưu hành cho thiết bị y tế (mới 100%) như sau:

- Tên thiết bị y tế: Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa
- Tên thương mại (nếu có):
- Mã Global Medical Device Nomenclature - GMDN (nếu có):
- Loại thiết bị y tế: TBYT Loại C
- Tên, địa chỉ của chủ sở hữu thiết bị y tế: Roche Diagnostics GmbH, Sandhofer Strasse 116, 68305 Mannheim, GERMANY
- Tên, địa chỉ của chủ sở hữu số lưu hành: CÔNG TY TNHH ROCHE VIỆT NAM, Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mục đích sử dụng; Tên, địa chỉ cơ sở bảo hành: Theo phụ lục đính kèm.
- Thông tin chi tiết thiết bị y tế (Chủng loại; Mã sản phẩm; Quy cách đóng gói; Tên cơ sở sản xuất; Địa chỉ cơ sở sản xuất và Nước sản xuất): Theo phụ lục đính kèm.

Giấy chứng nhận này được cấp theo Quyết định số
ngày 03 tháng 04 năm 2026./.

57/QĐ-HTTB

Nơi nhận:

- CÔNG TY TNHH ROCHE VIỆT NAM;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Đỗ Xuân Tuyên (để b/c);
- Hải quan cửa khẩu;
- Lưu: VT, ĐKKD.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Minh Lợi

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

1. Mục đích sử dụng:

COMBITROL PLUS B là mẫu chứng đa phân tích được sử dụng trong môi trường xét nghiệm gần bệnh nhân như vật liệu kiểm soát để theo dõi phép đo định lượng pH, pCO₂, pO₂, SO₂, Na⁺, K⁺, Ca²⁺ và Cl⁻, Hct, tHb và dẫn xuất Hb cũng như glucose, lactate và bilirubin trên máy phân tích cobas b 123 POC. Không dùng để tự xét nghiệm.

2. Tên, địa chỉ cơ sở bảo hành:

3. Thông tin chi tiết thiết bị y tế:

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
1	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, Level 1	03321193212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Bionostics Inc	7 Jackson Road, Devens, MA 01434-4026	UNITED STATES
2	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, Level 1	03321193212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Roche Diagnostics GmbH	Sandhofer Strasse 116, 68305 Mannheim	GERMANY
3	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, Level 2	03321207212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Bionostics Inc	7 Jackson Road, Devens, MA 01434-4026	UNITED STATES
4	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, Level 2	03321207212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Roche Diagnostics GmbH	Sandhofer Strasse 116, 68305 Mannheim	GERMANY

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
5	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, LEVEL 3	03321215212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Bionostics Inc	7 Jackson Road, Devens, MA 01434-4026	UNITED STATES
6	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng 14 thông số khí máu, điện giải và sinh hóa	COMBITROL Plus B, LEVEL 3	03321215212	Hộp 30 ống x 1.7 mL	Roche Diagnostics GmbH	Sandhofer Strasse 116, 68305 Mannheim	GERMANY